

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02-7-2021

Về việc ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tuất
Ông Nguyễn Xuân Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thân Hoàng Ngọc H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Phường N, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Hồ Long V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Đan Mạch. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Thân Hoàng Ngọc H trình bày:

Năm 2016, bà kết hôn với ông Hồ Long V và được Ủy ban nhân dân phường N, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 107/2016 ngày 09/9/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, tranh cãi do tính cách, lối sống, nhận thức về gia đình cũng như quan điểm sống hoàn toàn trái ngược nhau và không thể chia sẻ được những khó khăn trong cuộc sống. Dù được hai bên gia đình, bạn bè giúp đỡ, tìm cách hàn gắn nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng bà không thể hòa giải được, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay, vợ chồng bà không còn sống chung và không liên lạc với nhau một thời gian dài. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn ông V.

Về con chung: Vợ chồng bà có 01 người con chung là cháu Hồ Lâm Phú Q (sinh ngày 23/09/2018), bà yêu cầu được nuôi cháu Q sau ly hôn và chấp nhận để ông V cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Phiếu điều tra về hôn nhân và gia đình, bị đơn ông Hồ Long V trình bày:

Ông và bà Thân Hoàng Ngọc H đăng ký kết hôn ngày 09/9/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông chung sống với nhau 02 năm nhưng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nảy sinh nhiều mâu thuẫn; từ lâu, ông và bà H không còn tình cảm nên ông đồng ý yêu cầu xin ly hôn của bà H. Vợ chồng ông có 01 người con chung là cháu Hồ Lâm Phú Q (sinh ngày 23/09/2018), hiện cháu Q đang sống với bà H. Ông có nguyện vọng nuôi con chung. Trong trường hợp bà H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì số tiền cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng. Ông và bà V không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Vì dịch Covid-19 nên ông đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu: Tòa án đã tuân thủ các qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Tại phiên tòa, bị đơn ông Hồ Long V vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Hồ Long V.

[2] Về nội dung: Bà Thân Hoàng Ngọc H và ông Hồ Long V tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân phường N, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 107/2016 ngày 09/9/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Bà Thân Hoàng Ngọc H và ông Hồ Long V đều xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau và đồng ý ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của bà Thân Hoàng Ngọc H là có căn cứ.

[5] Bà Thân Hoàng Ngọc H và ông Hồ Long V đều xác định có 01 con chung là cháu Hồ Lâm Phú Q (sinh ngày 23/09/2018), hiện đang sống với bà H. Hội đồng xét xử xét thấy: Tính đến thời điểm xét xử, cháu Hồ Lâm Phú Q chưa đủ 03 tuổi và đang sống ổn định với bà H trong khi ông V đang sinh sống ở nước ngoài. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Hồ Lâm Phú Q cho bà H trực tiếp nuôi sau khi ly hôn theo qui định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về trách nhiệm cấp dưỡng: Ông Hồ Long V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Thân Hoàng Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn, bà H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con thay cho ông V nên Tòa án ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 82, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 129 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Thân Hoàng Ngọc H được ly hôn ông Hồ Long V.

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Lâm Phú Q (sinh ngày 23/09/2016) cho bà Thân Hoàng Ngọc H trực tiếp nuôi sau khi ly hôn.

Ông Hồ Long V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Ông Hồ Long V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Hồ Lâm Phú Q (sinh ngày 23/09/2018) đủ 18 tuổi.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

5. Về án phí: Bà Thân Hoàng Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000823 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà H chỉ còn phải nộp 300.000 đồng.

Bà Thân Hoàng Ngọc H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Hồ Long V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường N;
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hiền